

Bản án số: 167/2021/HSST  
Ngày: 03/11/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quang Định.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Phước Trinh.

2. Ông Thái Văn Sơn.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh:**  
Bà Hồ Thị Ngọc Ánh – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 177/2021/HSST, ngày 17 tháng 08 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2021/QĐSTST-HS ngày 05/10/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 72A/2021/HSST-QĐ, ngày 19/10/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tín T, sinh năm 1990, tại: Bình Dương; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 15/57 Lê Văn T, khu phố 4, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Kim L và bà Bùi Thị Kim H; Anh chị em ruột có 03 người kể cả bị cáo, bị cáo chưa có vợ.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 21/9/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 27 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Chấp hành tại trại giam Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đến ngày 29/5/2012 về địa phương.

- Ngày 9/8/2013, bị Tòa án nhân dân TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành tại trại giam An Phước, tỉnh Bình Dương đến ngày 01/12/2014 về địa phương.

- Ngày 4/2/2016, bị Tòa án nhân dân TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành tại trại giam Tổng Lê Chân đến ngày 29/8/2020 về địa phương.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/05/2021 đến nay, hiện có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tín T là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 16 giờ ngày 29/5/2021, Vương Văn T (sinh năm 1990) điều khiển xe gắn biển số 61E1-261.94 đến nhà của T tại phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì lúc này T rủ T sang huyện C chơi thì T đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe gắn máy trên chõ T đến khu vực xã T, huyện C thì gặp đối tượng tên T (chưa rõ lai lịch) T hỏi T mua ma túy. T dẫn T và T đến một căn chòi (chưa rõ địa chỉ) và kêu T ở lại. T điều khiển xe gắn máy (chưa rõ biển số) chõ T đến con hẻm rồi dừng xe lại, T đưa cho T 300.000 đồng để mua ma túy, thì T lấy xe chạy đi khoảng 10 phút thì quay lại rồi chõ T về chòi mà T đang đợi. Tại đây T lấy ma túy của T và bộ dụng cụ sử dụng ma túy của T để cho T và T cùng chơi ma túy. Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, khi T đang đẩy xe ra phía trước để về thì T đưa cho T 02 gói ma túy, T bỏ 02 gói ma túy vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi lên xe gắn máy biển số 61E1-261.94 T chõ về, khi đến địa phận ấp 3, xã H, huyện C thì bị Công an xã Hòa Phú phát hiện thu giữ cùng tang vật lúc 21 giờ 40 phút cùng ngày.

Theo kết luận giám định số 3599/KLGD-H ngày 7/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận:

Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,4820g loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói niêm phong mang số vụ 893/21 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei1: 355079085943459/01, số Imei2: 355080085943457/01.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tín T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên và khai rằng: Ngày 29/5/2021, bị cáo rủ Vương Văn T sang huyện Củ Chi chơi thì T đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe gắn máy chõ T đến khu vực xã T, huyện C thì gặp đối tượng tên T (chưa rõ lai lịch) T hỏi T mua ma túy. T dẫn T và T đến một căn chòi và kêu T ở lại. T điều khiển xe gắn máy chõ T đến con hẻm rồi dừng xe lại, T đưa cho T 300.000 đồng để mua ma túy, thì T lấy xe chạy đi khoảng 10 phút thì quay lại rồi chõ T về chòi mà T đang đợi. Tại đây T lấy ma túy của T và bộ dụng cụ sử dụng ma túy của T để cho T và T cùng chơi ma túy. Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, khi T đang đẩy xe ra phía trước để về thì T đưa cho T 02 gói ma túy, T bỏ 02 gói ma túy vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi lên xe gắn máy T chõ về, khi đến địa phận ấp 3, xã H, huyện C thì bị Công an xã Hòa Phú kiểm tra, bắt quả tang T tàng trữ 02 gói ma túy có khối lượng 1,4820g, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 179/CT-VKS.CC ngày 17/08/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Nguyễn Tín T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nguyễn Tín T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề nghị:

Tuyên bố:

- Bị cáo Nguyễn Tín T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tín T từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù.
- Về xử lý vật chứng:
  - Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;
  - Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong mang số vụ 893/21 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên.
  - Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei1: 355079085943459/01, số Imei 2: 355080085943457/01.
- Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tín T không tranh luận, không tự bào chữa.
- Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo Nguyễn Tín T có hành vi mua gói ma túy có khối lượng 1,4820g loại Methamphetamine về tàng trữ để sử dụng. Bằng hành vi trên, bị cáo Nguyễn Tín T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân.

Bị cáo nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì muốn mua chất ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện nên bị cáo đã bất chấp pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo, cai nghiện ma túy và giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng là phù hợp.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ:

Nhân thân:

Bị cáo có nhân thân xấu và có tiền án về tội rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về vật chứng vụ án:

01 gói niêm phong mang số vụ 893/21 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, do đó tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei1: 355079085943459/01, số Imei 2: 355080085943457/01 của bị cáo T không liên quan đến vụ án, tuy nhiên bị cáo không nhận lại, do đó tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với Vương Văn T không biết sự việc Nguyễn Tín T Tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy nhiên T có sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi chuyển hồ sơ cho Công an xã Hòa Phú, huyện Củ Chi đã ra quyết định xử lý hành chính đối với T. Hội đồng xét xử xét thấy xử lý trên là phù hợp nên không xét trong vụ án này.

Đối với đối tượng tên T có hành vi ma túy, cung cấp ma túy để cho T và T cùng nhau sử dụng, chưa xác định nhân thân, lý lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi sẽ tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau; Viện kiểm sát không ý kiến; Hội đồng xét xử kiến nghị tiếp tục làm rõ để xử lý là phù hợp nên không xét trong vụ án này.

[5] Về nghĩa vụ chịu án phí:

Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc các bị cáo Nguyễn Tín T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố:

- Bị cáo Nguyễn Tín T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tín T 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2021.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mang số vụ 893/2021 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei1: 355079085943459/01, số Imei 2: 355080085943457/01.

- Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Tín T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 và 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Phòng PC 27;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (12b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
**(Đã ký)**

**Nguyễn Quang Định**